

Kính gửi:

- Các sở giáo dục và đào tạo
- Các trường trung học phổ thông trực thuộc

Thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDDT ngày 08/8/2019 về Về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 - 2020 của ngành Giáo dục; Quyết định số 2071/QĐ-BGDDT ngày 16/6/2017 về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017-2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), giáo dục trung học tiếp tục triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 giải pháp cơ bản của toàn ngành, trong đó tập trung phương hướng và thực hiện các nhiệm vụ sau:

A. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp giáo dục trung học theo hướng hợp lý và hiệu quả; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới¹; tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên, trường chất lượng cao

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Các sở/phòng GDĐT tiếp tục tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện việc sắp xếp lại các cơ sở giáo dục phổ thông theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2019.

Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, phù hợp với đặc thù của giáo dục phổ thông; bảo đảm các nguyên tắc được nêu trong Công văn số 3712/BGDDT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.

Việc rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; củng cố và phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú có quy mô phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đối với khu vực thành phố, việc quy hoạch trường, lớp cần theo hướng mở rộng ra khu vực ngoại ô để khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông do thiếu quỹ đất. Tăng cường xã hội hóa để thành lập mới các trường tư thục chất lượng cao. Đối với các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn cần có lộ trình sắp xếp điểm trường, lớp hợp lý.

Chỉ đạo các địa phương, cơ sở giáo dục thực hiện việc kiểm tra, rà soát và chấm dứt việc tổ chức lớp chuyên, chọn trong các cơ sở giáo dục cấp trung học cơ sở (THCS).

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhà vệ sinh... Đặc biệt với các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú cần ưu tiên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

b. Tổ chức thanh tra, kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

c. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Các sở GD&ĐT chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn sau năm 2015-2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDDT, ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất

lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học.

5. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm phát triển hệ thống trường THPT chuyên trong giai đoạn 2020-2025. Khuyến khích phát triển các trường tư thục theo định hướng chất lượng cao phù hợp với học phí tự nguyện.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, trong đó tập trung vào các nội dung:

a. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

b. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDDT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDDT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT; gắn kết với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình trường học mới ở các tỉnh/thành phố trên cả nước theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDDT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn số 3459/BGDDT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; Công văn số 3719/BGDDT-GDTrH ngày 15/8/2018 về việc tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện mô hình trường học mới; Công văn số 1461/BGDDT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

3. Các sở GD&ĐT chỉ đạo các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất (nhất là các trường nội trú, bán trú) tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 08 tiết, mỗi tuần học không quá 06 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục tăng cường cần tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh;...

4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học. Cụ thể:

a. Đối với tiếng Anh:

- Các sở GD&ĐT tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm và điều kiện cơ sở vật chất để mở rộng số trường, tăng số lớp và số học sinh thực hiện chương trình mới môn Tiếng Anh hệ 10 năm;

tăng cường huy động các điều kiện về giáo viên và cơ sở vật chất để có thể thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình mới lớp 5 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 6, số học sinh hoàn thành chương trình mới lớp 9 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 10.

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDDT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDDT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015 - 2016 của Bộ GDĐT.

- Khuyến khích thí điểm dạy ngoại ngữ tích hợp trong các môn học khác và dạy các môn học khác (Toán và các môn khoa học) bằng ngoại ngữ tại các trường trung học phổ thông chuyên và các trường THCS, THPT có đủ điều kiện. Tích cực triển khai xây dựng trường học điển hình về dạy và học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

b. Đối với tiếng Pháp

- Tiếp tục duy trì triển khai việc giảng dạy tiếng Pháp với 04 chương trình chính thức: Ngoại ngữ 1, ngoại ngữ 2, chuyên và song ngữ theo các văn bản chỉ đạo hiện hành. Duy trì số lượng học sinh theo học tiếng Pháp ổn định.

- Tăng cường hợp tác quốc tế với cộng đồng Pháp ngữ, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, chú trọng bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên tiếng Pháp. Tăng cường sử dụng bộ tư liệu số hóa từ lớp 6 đến lớp 9 môn Toán bằng tiếng Pháp tại các lớp song ngữ tiếng Pháp, sách tiếng Pháp ngoại ngữ 2-Netado.vn.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động giao lưu văn hóa kỷ niệm Ngày Quốc tế Pháp ngữ. Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học bằng tiếng Pháp, tăng cường hình thức học tiếng Pháp gắn với thực tiễn.

c. Đối với các ngoại ngữ khác

- Tiếp tục tổ chức dạy tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Trung, tiếng Nga (là môn ngoại ngữ 1 hoặc 2) ở những nơi có nhu cầu, đủ điều kiện và cha mẹ học sinh, học sinh tự nguyện tham gia.

- Tiếp tục dạy thí điểm tiếng Hàn ngoại ngữ 2 tại các trường thí điểm tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh theo Kế hoạch số 710/KH-BGDDT ngày 26/9/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học thí điểm môn tiếng Hàn ngoại ngữ 2 cấp THCS và THPT giai đoạn 2016 - 2024, đồng thời thực hiện theo công văn hướng dẫn riêng về dạy học thí điểm môn tiếng Hàn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức dạy thí điểm tiếng Nhật ngoại ngữ 1 tại các trường thí điểm tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh theo kế hoạch số 709/KH/BGDDT ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai thí điểm môn tiếng Nhật ngoại ngữ 1 các cấp học phổ thông giai đoạn 2016-2026; đồng thời thực hiện theo công văn hướng dẫn riêng về dạy học thí điểm môn tiếng Nhật của Bộ GDĐT.

d. Tăng cường công tác hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; chú trọng tiếp thu và áp dụng các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực của các nước có nền giáo dục tiên tiến nhằm từng bước nâng cao chất lượng dạy và học.

5. Tiếp tục triển khai “Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”², trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: (1) Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (2) đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; (3) phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; (4) tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; (5) bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (6) huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nước tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (7) tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh phổ thông.

6. Tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chủ trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; ,... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

7. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông.

8. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới³; quan tâm đổi mới các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghĩa, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

² Ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

³ Công văn số 3421/BGDĐT-VP về việc triển khai một số hoạt động đầu năm học 2019 – 2020.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích của các hoạt động giao lưu nói trên làm tiêu chí để xét thi đua đối với các đơn vị có học sinh tham gia.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tại Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục; tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định của Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GD&ĐT. Lập hồ sơ và lưu kết quả đánh giá, xếp loại sau khi kiểm tra, tổng hợp và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp vào cuối năm học.

10. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

a. Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

b. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

c. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HĐ-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

11. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

a. Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

b. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo

kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

c. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

d. Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

d. Tăng cường tổ chức hoạt động để xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang thông tin điện tử của sở GDĐT, phòng GDĐT và các nhà trường. Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Để thay đổi theo hướng tích cực, tiếp tục đổi mới phương thức dạy học và kiểm tra, đánh giá đạt hiệu quả cao ở các trường, cần tập trung cụ thể như sau:

- Lãnh đạo nhà trường phải gương mẫu đi đầu trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Hiệu trưởng phải nâng cao nhận thức về đổi mới cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; có các giải pháp đồng bộ và quyết liệt để tổ chức thực hiện kế hoạch đổi mới, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên. Tổ chức kiểm tra, đánh giá ghi nhận kết quả và biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực trong quá trình thực hiện. Duy trì và nâng cao chất lượng trao đổi kinh nghiệm công tác giữa các trường trung học trong tỉnh.

Tăng cường chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc và đổi mới công tác thi, kiểm tra; tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, học kỳ và các kỳ thi một cách nghiêm túc; đánh giá khách quan, công bằng kết quả học tập của học sinh. Đổi mới việc kiểm tra, đánh giá môn học/hoạt động giáo dục theo hướng nêu vấn đề mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân. Đổi mới hình thức kiểm tra theo hướng chấm các dự án nghiên cứu, bài viết, sản phẩm của học sinh....

- Giáo viên phải thay đổi, đổi mới phong cách làm việc, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết với nghề, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học; sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học. Tập trung dạy cách học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tổ

chức các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho học sinh. Học sinh được tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên; tự đánh giá nhận thức của bản thân và bè bạn; trung thực trong học tập...

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn cần tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những phương pháp dạy học, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung đó.

III. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Các sở GD&ĐT chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 344/BGDDT-GDTrH ngày 24/01/2019 hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông⁴ trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:

1. Tiếp tục tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình giáo dục phổ thông của tỉnh, thành phố; ban hành kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT; xây dựng kế hoạch ngân sách hằng năm cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chỉ đạo các phòng GD&ĐT tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã ban hành kế hoạch thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của quận, huyện phù hợp với kế hoạch của tỉnh.

2. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung chương trình giáo dục phổ thông mới.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương về những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp, ... của địa phương, bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc theo Công văn số 1106/BGDDT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT.

4. Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên; xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

5. Xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm của địa phương thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ (phù hợp với lộ trình áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018). Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện

⁴ Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới.

có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tại địa phương hàng năm, báo cáo về Bộ GDĐT cùng với báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm học.

V. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a. Các sở GDĐT tổ chức tốt việc tập huấn tại địa phương về nội dung do Bộ GDĐT tập huấn cho giáo viên cốt cán. Chú trọng việc tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông mới; về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương...

b. Chỉ đạo các trường trung học phối hợp với các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên THCS và THPT. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý.

c. Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn qui định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn/yêu cầu trước khi phân công dạy học. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả.

d. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục trung học .

2. Tăng cường hiệu quả quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a. Đối với các trường trung học, cần chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục quốc phòng - an ninh; thành lập tổ tư vấn; bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý; tập huấn, cấp chứng chỉ cho cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

b. Các sở/phòng GDĐT tăng cường công tác giám sát, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những hạn chế để có đủ đội ngũ giáo viên cơ hưu của các trường ngoài công lập; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo, áp dụng các mô hình tiên tiến của loại hình trường này.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS, THPT theo quy định.

VI. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-chương trình/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Các địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn.

3. Các sở GD&ĐT tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tần suất, chất lượng đạt chuẩn PCGDTHCS.

VII. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và thi. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Các cơ quan quản lý giáo dục và các nhà trường nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng cấp quản lý, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong các cơ sở giáo dục trung học. Khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lý.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Kiểm tra, rà soát và tăng cường quản lý các cơ sở giáo dục trung học ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài tại các cơ sở giáo dục trung học của Việt Nam; các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

3. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDDT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDDT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thực hiện các khoản thu chi tại các cơ sở giáo dục.

VIII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; phấn đấu đến hết năm học 2018-2019, 100% số cơ sở giáo dục THCS và THPT sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

3. Xây dựng kế hoạch và đôn đốc các cơ sở giáo dục nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

IX. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Đảng viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

X. Công tác thi đua - khen thưởng

Thực hiện đổi mới khen thưởng, kỷ luật học sinh theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các địa phương, cơ sở giáo dục có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục trung học. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

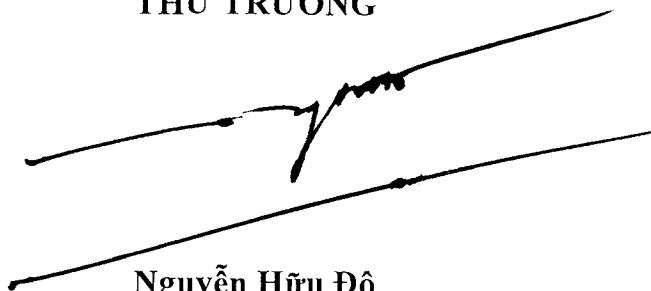
C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, sở GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có gì vướng mắc, đề nghị các sở GDĐT phản ánh về Bộ GDĐT (qua Vụ Giáo dục Trung học) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các sở GDĐT; các ĐH, trường ĐH có trường THPT; trường trực thuộc (để thực hiện);
- Các cơ quan thuộc Bộ (để thực hiện);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDTrH.

KT. BỘ TRƯỞNG THÚ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Độ